

LÁ THƯ MỤC VỤ

Trong một lần tường thuật trước đây, tôi đã nhắc đến tên một con người mà tôi hằng cảm phục và quý mến, đó là bác Hồ Ngọc Ân. Tôi quý mến không phải vì bác đã tận tình chỉ dạy cho tôi (và cho bất kỳ ai ước muốn) những bài học căn bản Nhật Ngữ, dù bác biết rằng rằng điều đó có thể gieo tai họa cho chính mình. Nhưng tôi cảm phục và quý mến về tư cách, về đạo đức, và về lòng thương người rất đặc biệt của bác. Trong lá thư này, tôi chỉ xin kể lại một phần những gì mắt thấy tai nghe về lòng thương người của bác Ân ngay trong phòng 9 khu BC nhà tù vĩ đại Chí Hoà tròn 33 năm trước. Những hình ảnh ấy đã khắc sâu vào tâm khảm tôi từ dạo đó.

Lúc tôi bị đẩy vào phòng 9 ấy, tôi vừa bước sang tuổi 30 và là tù nhân thứ 87, dĩ nhiên tôi được xếp nằm sát chỗ vệ sinh ! Cả phòng túm đến hỏi thăm tin tức bên ngoài vì tưởng rằng tôi mới bị bắt, nhưng nước da tái mét cộng với dấu vết ghe chóc khắp người chứng tỏ tôi đã ngồi tù khá lâu (hơn 2 năm rồi còn gì) nên họ thất vọng buông tha tôi ra. Một bác cao niên nán lại hỏi thăm hoàn cảnh của tôi, bác còn động viên và nhất là khuyên bảo tôi ráng giữ gìn sức khoẻ và nuôi hy vọng cho một ngày được trở về với gia đình, đó là bác Ân.

Bác là một tín đồ Cao Đài luôn xác tín rằng Thiên Chúa lúc nào cũng yêu thương để mắt trông nom và bảo vệ các con cái của Người hầu ra tay cứu độ, nên bác sống chết với niềm tin đó. Trong phòng giam lúc đó có một em tù hình sự tên Trần Ngọc Sơn độ 19, 20 tuổi. Em bị hốt vào tù ngay trong đêm Giáng Sinh đầu tiên sau khi miền Nam lâm vào đại nạn - mà kể cũng lạ thật : Giáng Sinh năm ấy trời đổ lạnh khác thường như để cảm thông với nỗi buồn của dân Nam, hay vì bụng ai cũng đói hơn nên cảm thấy cái lạnh thấm thía hơn chẳng ? Em Sơn bị bắt chỉ vì giựt một chiếc mũ lưỡi trai trong đám đông trước nhà thờ Đức Bà, lúc đó em độ 16 tuổi, và từ đó em sống kiếp tù tội không hề có bản án, và có thể (biết đâu) không có tên trong danh sách tù nhân.

Nội quy của phòng giam buộc mỗi tù nhân phải luân phiên đảm nhận công tác làm vệ sinh suốt một ngày (đó là cọ rửa nhà cầu và lau sàn nhà), tiếng tù quen gọi thứ lao công đó là làm ‘Trực-Sinh’ cho nó oai ! Ai không làm được hay ngại không muốn làm thì phải nhờ ai đó làm thế cho mình. Chính đây là ‘nồi cơm’ cho các tù nhân mò côi vì họ nhận làm thay với sự thoả thuận được bù đắp lại bằng nửa miếng đường hay một điều thuốc hoặc một ‘bi’ thuốc lào ‘3 số 8’ thiệt phê. Biết thân phận mò côi nên em Sơn nhận làm ‘đầy tớ’ cho nhiều ‘đại gia’ trong phòng đến nỗi ai cũng quen gọi em là “Sơn Trực Sinh”. Em cũng nhận làm thay cho bác Ân.

Điều lạ thứ nhất là đến phiên bác Ân làm trực sinh, đã có em Sơn làm thế, nhưng bác Ân lại cùng làm với em một cách vui vẻ. Điều lạ thứ nhì là một lần kia em Sơn bị kiệt lực không thể làm gì được, dĩ nhiên những ngày đau yếu đó cũng là những ngày em đói meo, vì không làm thế cho ai thì họ không trả công, chỉ trừ một mình bác Ân vẫn hào phóng giúp đỡ em. Điều lạ thứ ba là các đại gia khác đều gọi em Sơn là ‘mày’, riêng bác Ân lúc nào cũng yêu thương gọi Sơn bằng ‘con’. Bác Ân không lợi dụng em Sơn nhưng bác kính trọng và yêu thương em vô điều kiện. Từ gương lành đó, tôi rút được bài học như sau : *“Thương người như mình là làm cho người như làm cho mình, không hẳn phải làm nhiều hay ít, vấn đề số lượng không quan trọng mà quan trọng ở chất lượng việc làm”*. Chất lượng đây chính là sự kính trọng và tình yêu đang khi làm cho tha nhân.

Tình yêu thương chân chính thì luôn luôn **vô điều kiện**, vì hễ còn đặt điều kiện thì mãi mãi vẫn còn nằm ở thứ tình yêu ích kỷ. Chúng ta sống và giữ điều răn Chúa truyền lại không phải ***để được*** Ngài yêu thương mà ***bởi vì*** Ngài đã yêu thương chúng ta trước. Chúng ta thường nghĩ rằng chúng ta phải sống tốt lành ***để được*** Chúa yêu thương, chúng ta làm to, Ngài yêu thương chúng ta vì Ngài là Đấng tốt lành vô biên từ trước muôn thuở rồi. Chúng ta cũng dễ sai lầm về quan niệm ***lập công***. Đọc thật nhiều kinh, làm thật nhiều cho tha nhân, thăm viếng thật nhiều người bệnh, thậm chí chăm lo phân linh hồn cho thiên hạ...mà nếu chỉ nhằm ***lập công*** cho mình thì dù “công” có nhiều đến đâu đi nữa thì vẫn cứ mãi mãi ***còn xa Nước Trời lắm***.

Nếu chỉ phải thương người như mình, nhất là nếu chỉ phải tuân giữ những ‘giới răn’ đối với tha nhân, thì còn có thể thấy mình ***chẳng làm phiền ai, chẳng làm hại ai, chẳng nói xấu ai...*** là mình vô tội chẳng ? Dù có thực sự là như thế chẳng nữa, khi chúng ta còn nằm lòng ‘giới răn mới’ của Ngài thì bao giờ mới hết phải đâm ngực mà thú nhận ***“những điều thiếu sót”*** ? Cứ nghĩ rằng hễ mỗi lần tha thứ và cho đi là có thể hết phạm tội nghịch điều răn thứ năm và thứ bảy, nhưng có bao giờ chúng mình trả hết được nợ yêu thương ? Thánh Phaolô nhắn nhủ mỗi người chúng ta rằng : ***“Anh em đừng mắc nợ nhau điều gì, trừ phi là món nợ yêu mến nhau”*** (Rom 13, 8). Mà theo tôi thì thứ nợ yêu mến này khó trả thật !